**Phình giãn thực quản**

*Diệu linh*

Phần câu hỏi Đúng Sai:

1.Tổn thương vi thể của bệnh phình giãn thực quản: không có tế bào hạch Aueubaek, tổn thương nhân vận động dây X.

2. Cơ chế bệnh sinh nguyên phát: viêm nhiễm các tế bào thần kinh do virus.

3. Triệu chứng lâm sàng: nuốt nghẹn thức ăn lỏng sau đó đến đặc, liên quan đến trạng thái tâm lý bệnh nhân.

4.Triệu chứng lâm sàng: oẹ xuất hiện ngay sau bữa ăn, càng ngày càng xa bữa ăn.

5. Ho về đêm không phải là một triệu chứng lâm sàng của phình giãn thực quản.

6.Xquang thực quản: dấu hiệu túi hơn dạ dày xuất hiện thường xuyên.

7.Khi chụp Xquang cho bệnh nhân uống Nitrite-amul giúp phân biệt với các chít hẹp cơ học khác vùng tâm vị thực quản.

8.Điều trị: nội khoa bằng thuốc chống co thắt: kháng Cholinergic, Ricordon.

9. Chống chỉ định nong thực quản: bệnh nhân không hơp tác và polyp thực quản.

Phần câu hỏi MCQ:

1.Tuổi thường gặp nhất Bệnh phình giãn thực quản ở Việt Nam:

A. 15-30 B.30-60

C.20-40 D.40-60

2. Có bao nhiêu giả thuyết về nguyên nhân gây bệnh:

A.2 B.3

C.4 D.1

3. Đặc điểm nào không mô tả tính chất triệu chứng nuốt nghẹn trong bệnh Phình giãn thực quản:

A. Liên quan đến trạng thái tâm lý bệnh nhân.

B.nghẹn thức ăn đặc-> lỏng

C.nghẹn lỏng-> đặc có thể gặp và rất có giá trị chẩn đoán.

D.xuất hiện từ từ, tiến triển theo từng đợt.

4. Đặc điểm đau ngực:

A.dễ nhầm với bệnh mạch vành

B.đau liên quan với bữa ăn.

C.thường xuất hiện ở giai đoạn cuối của thể bệnh tăng trương lực ở thân thực quản.

D.gặp ở 30-60% bệnh nhân.

5. Xquang phổi không thấy:

A.trung thất giãn rộng

B.cung động mạch chủ mờ

C.mức nước hơi ở trung thất

D.viêm phổi

6. Xquang thực quản: thực quản giãn vừa và có ứ đọng dịch trong thực quản thuốc giai đoạn:

A. Giai đoạn IB C.giai đoạn 2B

B. Giai đoạn 2 D.giai đoạn 3

7. Đo áp lực thực quản: chọn sai

A.chẩn đoán xác định bệnh ngay cả ở giai đoạn sớm.

B.áp lực cơ thắt thực quản cao gấp 4 lần.

C.cơ thắt dưới thực quản không mở hoặc mở không hoàn toàn

D.không có nhu động ở toàn bộ thực quản.

8.Nong thực quản:

A.mục đích làm giãn cơ thắt.

B.nong bằng nước tốt nhất.

C.mỗi đợt điều trị 4-5 lần

D.bơm bóng đến áp lực 200mmHg,300mmHg rồi giữ khoảng 1 phút.

9.Phẫu thuật mở cơ tâm vị thực quản:

A. Phải kết hợp chống trào ngược.

B.để lại lớp niêm mạc

C.cắt hết lớp cơ vòng ở trong, để lại lớp cơ dọc và thanh mạc ở ngoài.

D.chống trào ngược bằng van 360 hoặc van 250 độ.

Đáp án:

Đ/S:

1.Đ 2.S 3.Đ 4.S 5.S 6.S 7.Đ 8.S 9.S

MCQ:

1.A 2.A 3.D 4.A,D 5.B 6.B 7.B 8.B,D 9.A